

Số: 529/BC-UBND

An Giang, ngày 24 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp năm 2023

Thực hiện Công văn số 2748/BNV-CTTN ngày 17/5/2024 của Bộ Nội vụ về triển khai thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp năm 2023, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Tỉnh An Giang nằm ở phía Tây Nam Tổ quốc, thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long có sông Tiền và sông Hậu chảy qua. Phía Tây Bắc giáp Vương quốc Campuchia; phía Đông và Đông Bắc giáp tỉnh Đồng Tháp; phía Nam và Tây Nam giáp tỉnh Kiên Giang; phía Đông Nam giáp thành phố Cần Thơ, tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 3.536,67 km² với 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 07 huyện, 02 thị xã và 02 thành phố; 156 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 110 xã, 28 phường và 18 thị trấn. An Giang có đường biên giới chung với vương quốc Campuchia dài gần 100 km, có hệ thống giao thông thủy bộ thuận tiện với trục chính là quốc lộ 91 và sông Tiền, sông Hậu thuộc hệ thống sông Mêkông. Đây là tuyến giao thương quốc tế quan trọng nối An Giang với Campuchia, Thái Lan, Lào thông qua cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương (thị xã Tân Châu), Xuân Tô (thị xã Tịnh Biên) và cửa khẩu Khánh Bình (huyện An Phú) đã tạo điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Thời gian qua, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh - quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Công tác xây dựng hệ thống chính trị, hoạt động chính quyền được tập trung chỉ đạo và từng bước đạt được kết quả tích cực, nổi bật là công tác cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là “Cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn”, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, công tác quản lý điều hành của Nhà nước.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt triển khai Chỉ thị số 33/CT-TTg; Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP.

Công tác chỉ đạo xây dựng, ban hành các văn bản để thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới” (Chỉ thị số 33/CT-TTg); Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung Nghị định số 04/2015/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về thực hiện dân chủ ở cơ sở luôn được UBND tỉnh quan tâm, triển khai thực hiện¹.

Trên cơ sở nhiệm vụ công tác dân vận và điều kiện tình hình thực tiễn, năm 2023, tỉnh đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg gắn với việc thực hiện Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP; gắn việc triển khai nhiệm vụ chính trị chuyên môn với việc thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận của cơ quan, đơn vị. Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã chủ động phối hợp cùng Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng, ban hành và triển khai chương trình phối hợp về công tác dân vận giai đoạn 2024 - 2026; xây dựng các chuyên đề thi đua về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, thi đua dân vận khéo, dân vận chính quyền năm 2023.

Căn cứ vào văn bản của tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đã tham mưu ban hành các Chương trình, Kế hoạch chỉ đạo chính quyền cấp cơ sở đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường phát huy vai trò của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị, địa phương trong việc công khai các văn bản điều hành, các TTHC phải được niêm yết tại trụ sở cơ quan; định kỳ, đột xuất kiểm tra, giám sát việc công khai minh bạch theo quy định; thường xuyên đẩy mạnh cải cách TTHC, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân tiếp cận thông tin, thực

¹ Chương trình phối hợp số 01-CTr/BDVTU-BCSĐUBND ngày 19/01/2021 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân vận giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 664/KH-UBND ngày 18/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch 876/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2023; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 18/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; gắn với nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh An Giang...

hiện các giao dịch hành chính, giải quyết TTHC cũng như giám sát kết quả thực hiện.

2. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan HCNN, CQCC cho đội ngũ CBCCVN trong thực hiện công tác dân vận; công tác tập huấn, bồi dưỡng cho người được phân công theo dõi, thực hiện công tác dân vận của cơ quan HCNN, CQCC

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp quan tâm tuyên truyền, quán triệt, phổ biến nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về công tác dân vận chính quyền. Việc quán triệt được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, giao ban hoặc lồng ghép với việc triển khai nhiệm vụ chính trị. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận của hệ thống chính trị, gắn với việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thường xuyên tổ chức quán triệt các Chương trình, Kế hoạch công tác định kỳ quý, 06 tháng, năm và các đề án, dự án về phát triển kinh tế - xã hội cùng với việc tuyên truyền các Văn bản pháp luật về thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới, Pháp lệnh, Luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở đến cán bộ, công chức, người lao động và ngoài quần chúng nhân dân, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ; thực hiện TTHC theo cơ chế "một cửa, một cửa liên thông". Các xã, phường, thị trấn nghiêm yết công khai các khoản thu chi ngân sách, các loại quỹ, các khoản do Nhân dân đóng góp thực hiện các công trình kinh tế xã hội. Hàng tuần có lịch tiếp công dân, giải quyết kịp thời những đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; giải đáp thắc mắc của Nhân dân, đồng thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và những vấn đề bức xúc của Nhân dân để phản ánh cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả công tác thể chế, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng liên quan đến công tác dân vận; tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân vận; công tác phối hợp thực hiện công tác dân vận của cơ quan HCNN và CQCC

Trong năm, Tỉnh đã có nhiều tham mưu, góp ý kiến với Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương trong xây dựng thể chế, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân theo tinh

thần Hiến pháp năm 2013; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Tại địa phương, công tác này cũng đã đạt được nhiều kết quả tích cực:

- Về Kết quả thực hiện nội dung công khai để dân biết

+ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn quy định 11 nội dung công khai để dân biết, trong đó: 4 nội dung công khai bằng hình thức niêm yết; 7 nội dung công khai trên hệ thống truyền thanh và thông qua Trường thôn, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến nhân.

+ Nhìn chung tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt các nội dung phải công khai cho dân biết theo quy định của Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11. Qua kiểm tra cho thấy các xã, phường, thị trấn đã tổ chức niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan UBND các nội dung như: tiến độ thực hiện phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn cấp xã; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh, quy hoạch khu dân cư trên địa bàn xã; nhiệm vụ quyền hạn của cán bộ, công chức; đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí; các quy định của pháp luật về TTHC, những công việc liên quan đến nhân dân do chính quyền cấp xã trực tiếp thực hiện. Đồng thời, UBND cấp xã cũng thực hiện công khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế và dự toán, quyết toán ngân sách xã hàng năm; việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, các khoản huy động nhân dân đóng góp; chủ trương, kế hoạch vay vốn cho nhân dân để phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo; kết quả bình xét hộ nghèo; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức... trên hệ thống truyền thanh của xã và thông qua các tổ chức Cộng đồng dân cư tự quản, Trường khóm, ấp để thông báo đến nhân dân.

+ Ngoài ra, việc công khai để dân biết được các địa phương thực hiện bằng các hình thức khác như: tổ chức họp dân, công khai trên cổng thông tin điện tử của UBND cấp xã. Thông qua việc công khai đã giúp cho Nhân dân càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền và tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia giám sát hoạt động của chính quyền, xây dựng chính quyền cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- Về kết quả thực hiện nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp: nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân gắn với cơ chế “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất

lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của nhân dân. Chính quyền cấp xã đã tổ chức cho nhân dân bàn bạc và quyết định kế hoạch, biện pháp thực hiện các chủ trương của chính quyền trong việc huy động sức dân để xây dựng cơ sở hạ tầng ở khóm, ấp. Các công việc xây dựng cơ sở hạ tầng được đưa ra dân bàn, dân quyết định nên đã mang lại hiệu quả và chất lượng cao, từ đó đã phát huy tinh thần dân chủ trong Nhân dân.

- *Về kết quả thực hiện những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định:* chính quyền cấp xã đã nghiêm túc thực hiện Điều 19 của Pháp lệnh số 34 về những nội dung nhân dân tham gia ý kiến. Hàng năm, thông qua các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã, phường, thị trấn, các địa phương đã báo cáo và lấy ý kiến tham gia bàn bạc, góp ý, sửa đổi, bổ sung của cử tri đối với dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất và phương án phát triển ngành nghề của địa phương; dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết; việc quản lý, sử dụng quỹ đất; dự thảo kế hoạch triển khai các chương trình, dự án trên địa bàn; chủ trương, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng, tái định cư... Thông qua đó nhằm phát huy vai trò của nhân dân, tôn trọng quyền tham gia ý kiến, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp chính quyền trong lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

- *Về kết quả thực hiện những nội dung nhân dân tham gia giám sát:* các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể tạo mọi điều kiện để nhân dân thực hiện quyền giám sát của mình để giám sát các vấn đề có liên quan trực tiếp đến việc thu, chi ngân sách, quyết toán các công trình xây dựng do nhân dân đóng góp, công tác dạy nghề và việc làm cho lao động nông thôn; việc thực hiện chính sách pháp luật về giảm nghèo; chính sách hỗ trợ và vay vốn cho hộ nghèo; giám sát về việc thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự ở các xã, phường, thị trấn; công tác CCHC... Nhân dân giám sát hoạt động của các đại biểu dân cử, hoạt động của cơ quan nhà nước ở cơ sở thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND, các cuộc họp báo cáo công tác trước cử tri của Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn công khai hoạt động tài chính của chính quyền cơ sở.

2. Kết quả công tác tuyên truyền, vận động người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân

Tình hình công tác dân vận ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo trên địa bàn Tỉnh cơ

bản ổn định; đồng bào chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các cấp, các ngành quan tâm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chính sách, pháp luật liên quan đến công tác dân tộc, nhất là Kết luận số 65-KL/TW ngày 9 Báo cáo số 2202-BC/BCSĐCP ngày 11/9/2023 7 30/10/2019 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới; Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh An Giang giai đoạn I: từ năm 2021 đến 2025 cùng với các chương trình, dự án và nguồn lực khác nỗ lực phấn đấu đạt được các mục tiêu theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh và vùng đồng bào, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của vùng đồng bào dân tộc thiểu số so với bình quân chung của cả nước; giảm dân số xã, áp đặc biệt khó khăn; quy hoạch, sắp xếp ổn định dân cư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, liên vùng, kết nối với các vùng phát triển; phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; cải thiện rõ rệt đời sống nhân dân; nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người dân tộc thiểu số; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số đi đôi với xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đảm bảo an ninh biên giới quốc gia; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

3. Việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng

Trong năm qua việc triển khai thực hiện “Dân vận khéo” tại các cơ quan, đơn vị luôn được quan tâm. Vận động cán bộ, đảng viên phát huy sức mạnh đoàn kết nội bộ, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, chương trình hành động thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng bộ, của cấp trên, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có ý thức trách nhiệm cao, làm việc với mục đích phục vụ Đảng, Nhà nước và nhân dân, thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử và “5 điều cần xây, 5 điều cần chống” và 10 chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của của công chức, viên chức và người lao động trong toàn cơ quan trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện “Dân vận khéo” trong việc cải cách thủ tục hành chính; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc chủ động cụ thể hóa các nội dung trong Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức về công tác dân vận; Thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25 tháng 02 năm 2010 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và Kết luận số 114-KL/TW ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp. Việc thực hiện tốt các nội dung trên đã góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động giúp cho mỗi công chức, viên chức và người lao động được nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng trong công tác dân vận, nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ, tạo sự nhất trí, đồng thuận trong việc tổ chức thực hiện, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, qua đó hàng năm góp phần xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh.

Kết hợp thực hiện xây dựng mô hình “Dân vận khéo trong xây dựng nông thôn mới” gắn với việc xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh đối với các tiêu chí; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh, phát huy vai trò hạt nhân của cấp ủy đảng, chính quyền, vai trò của mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội, vừa là nhân tố quyết định đến cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, vừa góp phần chung trong phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

4. Kết quả tổ chức triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; thực hiện cải cách thủ tục hành chính; việc phân cấp phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính

Trong năm qua, công tác cải cách hành chính của tỉnh luôn nhận sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh, cùng với quyết tâm triển khai của cả hệ thống chính trị, nên đã đạt được nhiều kết quả tích cực, đến thời điểm báo cáo cơ bản hoàn thành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, đạt mục tiêu của Kế hoạch CCHC tỉnh giai đoạn

2022 - 2025 và Chương trình CCHC tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, góp phần phát triển kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội của tỉnh.

a) Kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc nơi thực hiện thủ tục hành chính, trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- *Cải cách thể chế*: UBND tỉnh ban hành các văn bản: Kết luận kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2022 đối với Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu; Kế hoạch triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2023; Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính của tỉnh năm 2023.

- *Cải cách thủ tục hành chính*: Các ngành, các cấp duy trì thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành. Triển khai Kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn và niêm yết công khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông về “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí” trên địa bàn tỉnh.

b) Kết quả đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ cải cách hành chính. Thực hiện Quyết định 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, về ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo cấp độ.

Tỉnh đã chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ xây dựng, triển khai Chương trình chuyển đổi số tỉnh An Giang theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh An Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức "Chuỗi sự kiện chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022" với chủ đề "*Thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số*"; Triển khai, vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) từ ngày 20/6/2022. Hiện nay: Trung tâm IOC của tỉnh đang vận hành thử nghiệm với 10 lĩnh vực với 08 nhân sự tham gia tiếp nhận thông tin (riêng lĩnh vực lưu trú đã chuyển sang Bộ công an quản lý). Trung tâm hoạt động theo Quy chế của UBND tỉnh ban hành. Ngoài ra, có 08/11 huyện, thị, thành phố đã ra mắt IOC cấp huyện; còn 3 đơn vị chưa có IOC là: thành phố Châu Đốc, thị xã Tịnh Biên và huyện Tri Tôn.

5. Kết quả thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, CBCCVC, lực lượng vũ trang; công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những CBCCVC có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các ngành, các địa phương tập trung thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chủ trương, chính sách, chỉ đạo từ Chính phủ, Bộ ngành Trung ương và Tỉnh ủy đối với công tác cải cách hành chính, đề cao vai trò, trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và xử lý đối với công chức thuộc thẩm quyền vi phạm.

Triển khai Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 02/3/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023. Triển khai Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, cấp huyện (DCCI) năm 2022. Triển khai Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 03/3/2023 về việc kiểm tra cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023. Theo đó, kiểm tra cải cách hành chính, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại 10 cơ quan, đơn vị (gồm 05 sở, ngành và 05 UBND huyện, thị xã, thành phố) và 20 Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã; kiểm tra công vụ tại 21 cơ quan, đơn vị. Công tác kiểm tra đã kịp thời đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh hoạt động cải cách hành chính; chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện văn hóa công vụ trong giao tiếp với người dân, doanh nghiệp. Qua đó, đã góp phần phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

6. Kết quả thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm

Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn tỉnh tiếp tục được các cấp, các ngành chú trọng quan tâm chỉ đạo, phối hợp giải quyết cơ bản các vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân; đẩy mạnh thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp với quyết tâm cao để tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài, góp phần ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tập thể, công dân.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các cấp, các ngành đã chấp hành nghiêm các quy định của Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các văn bản pháp luật liên quan, đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục, quy định. Sự phối hợp giữa các cơ quan tham mưu của UBND

tỉnh và các huyện, thành phố tiếp tục được tăng cường, đạt hiệu quả; qua đó đã tạo sự đồng thuận trong quá trình giải quyết, nhiều vụ việc khiếu nại kéo dài được xem xét rà soát, giải quyết dứt điểm, kết quả giải quyết có lý, có tình và được người dân đồng thuận. Đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được quan tâm đào tạo nâng cao trình độ năng lực góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực này. Công tác tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã góp phần tạo sự chuyển biến về nhận thức, hành động của các cấp, ngành, cán bộ, công chức và nhân dân trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

7. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh

Mặt trận Tổ quốc tỉnh thực hiện tốt việc báo cáo, phản ánh đến cấp ủy, chính quyền tình hình dư luận hàng tháng, quý để kịp lời giải quyết, trả lời những ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; định hướng xây dựng kế hoạch giám sát hàng năm đảm bảo theo nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, tổ chức giám sát việc thực hiện tiếp công dân khiếu nại, tố cáo tại địa phương; chủ trì, tổ chức các cuộc giám sát, nội dung giám sát tập trung vào việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở.

Thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo Quy định số 11-Qđi/TW của Bộ Chính trị và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; duy trì chế độ làm việc định kỳ của Thường trực cấp ủy, chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội giao ban về công tác dân vận chính quyền. Hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp được quan tâm, phối hợp chặt chẽ. Chính quyền các cấp định kỳ, thường xuyên thông tin về kế hoạch, chương trình, công tác quy hoạch và dự án phát triển kinh tế - xã hội, dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, thông tin về khen thưởng, kỷ luật cán bộ, đảng viên theo quy định để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân biết, tham gia góp ý. Coi trọng việc phát huy dân chủ, tập trung cải cách hành chính, tăng cường công tác tiếp dân, tích cực vận động Nhân dân tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, nhất là các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững đạt hiệu quả

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Các cấp uỷ Đảng, chính quyền và các ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở luôn nhận thức được tầm quan trọng của chủ trương thực hiện công tác dân vận

của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp. Do đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới” và các văn bản có liên quan được các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể quan tâm lãnh, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên kiểm tra, tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm cũng như tập trung giải quyết những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện.

Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở được gắn với việc thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cải cách TTHC, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các phong trào thi đua yêu nước, phong trào đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà ở, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự... tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, từng bước khơi dậy ý thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tham gia xây dựng và thực hiện các quy định, quy chế cũng như thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; nâng cao tinh thần dân chủ của Nhân dân trong việc tham gia quản lý nhà nước; đảm bảo quyền lợi hợp pháp đối với người lao động.

Nhìn chung, năm 2023 các cơ quan và địa phương trên địa bàn Tỉnh đã triển khai thực hiện cơ bản đảm bảo công tác dân vận nói chung và công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp nói riêng, nhận thức về tầm quan trọng của công tác dân vận của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu ngày càng được nâng lên. Qua đó, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và địa phương, góp phần hoàn thành tốt công tác dân vận chính quyền trong cơ quan nhà nước các cấp.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Một số cấp uỷ Đảng, chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng, tính lâu dài và nhiệm vụ trước mắt của thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp. Do vậy, việc tổ chức, thực hiện chưa triệt để, hiệu quả chưa cao, còn có biểu hiện hình thức.

Công tác tuyên truyền, phổ biến công tác dân vận ở xã, phường, thị trấn tuy được quan tâm thực hiện, xong vẫn còn một bộ phận người dân chưa nắm, chưa hiểu hết về trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của mình.

Chỉ số cải cách hành chính năm 2023, tỉnh An Giang đạt 81,32 điểm, xếp thứ hạng 63/63 tỉnh, thành phố của cả nước (thuộc nhóm B với kết quả Chỉ số từ 80% - dưới 90%, gồm 56 tỉnh, thành phố), giảm 21 hạng so với năm 2022. Các chỉ số khác như: Chỉ số PAPI đạt 41,85 điểm, xếp hạng 35/63 tỉnh, thành phố

(tăng 9 bậc so với năm 2022) đứng thứ 3 các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long; Chỉ số SIPAS tỉnh An Giang đạt được: 7,97/10 điểm, xếp hạng 54/63 tỉnh, thành phố; ngoài ra, theo báo cáo công bố kết quả năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) chỉ công bố Top 30 địa phương dẫn đầu trên cả nước, tỉnh An Giang không nằm trong Top 30 này.

Qua kiểm tra, ở một số ngành, địa phương chưa thực hiện đầy đủ các quy định, quy trình về công khai dân chủ; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả một số nơi hồ sơ, văn bản niêm yết công khai còn sơ sài, dễ hư hỏng, thiếu tính mỹ quan. Việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính tại một số cơ quan, đơn vị chưa tốt dẫn đến dư luận xã hội không tốt và phản ánh của người dân. Tình trạng giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn vẫn còn.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận, trọng tâm là: Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chỉ thị số 33/CT-TTG ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là đề xuất, kiến nghị cấp thẩm quyền đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tập trung ở những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước các cấp; nâng cao năng lực quản lý, điều hành của người đứng đầu trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Chủ động và nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, phát hiện những thiếu sót, bất cập trong chủ trương, chính sách để đề xuất giải pháp khắc phục và kiến nghị bổ sung, hoàn thiện... Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2021- 2025 trong cán bộ, công chức, viên chức của chính quyền.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo thấu tình, đạt lý và đúng pháp luật. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp dân phải có thái độ ứng xử đúng mực, có văn hóa, phù hợp với tâm lý, tập quán người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, nhất là ở cấp cơ sở nhằm đáp ứng yêu cầu

công việc, lấy người dân làm trọng tâm phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

6. Xây dựng, ban hành Bộ Tiêu chí và triển khai thực hiện Mô hình xã, phường, thị trấn đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” trên địa bàn tỉnh An Giang.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: (không có)

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang kính gửi Bộ Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước